

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 44/2023/HS-ST

Ngày: 27-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Thắng, Giáo viên Trường THCS Hiếu Giang, thành phố Đông Hà,

2. Bà Võ Thị Trúc Mai, cán bộ Tư pháp Phường 1 thành phố Đông Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực-Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/HSST ngày 30/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Nhật H, sinh năm 1995, tại: tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố B, thị trấn CV, huyện G L, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở: Khu phố S, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Lê Văn M, sinh năm 1972, **nghe nghiệp: đánh cá** và con bà Phan Thị Hồng, sinh năm 1971, **nghe nghiệp: buôn bán**. Cả hai hiện trú tại khu phố 4, thị trấn CV, huyện G L, tỉnh Quảng Trị. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị Th, sinh năm 2002, nghề nghiệp: lao động tự do. Con: Lê Nhật Tuấn A, sinh năm 2023. Hiện trú tại khu phố 4, thị trấn C V, huyện G L, tỉnh Quảng Trị. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 13/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 4 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/12/2021.

Nhân thân:

+ Ngày 17/5/2013, bị TAND thành phố Đông Hà xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 31/7/2015, bị TAND thành phố Đông Hà xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/9/2015.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, *bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

2. Nguyễn Thị Khánh Ng, sinh ngày: 27/9/2006, tại tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: thôn TB, xã V T, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Nơi ở hiện tại: Khu phố H, phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1981, **ngành nghiệp: làm nông** và con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1983, **ngành nghiệp: buôn bán**. Cả hai hiện trú tại thôn TB, xã V T, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, *bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

Những người tham gia tố tụng:

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị Khánh Ng:** Ông **Nguyễn Văn C,** sinh năm 1981 (bố bị cáo) và bà **Nguyễn Thị Ph,** sinh năm: 1983 (mẹ bị cáo); đều có nơi cư trú: Thôn TB xã V T, huyện V L, tỉnh Quảng Trị, *có mặt.*

***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Khánh Ng:** Bà **Lê Đỗ Diệu H** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, *có mặt.*

- Người làm chứng:

+ Anh **Phạm Xuân H,** sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố S, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, *vắng mặt.*

+ Chị **Nguyễn Thị Lệ N,** sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố C, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Tr, *vắng mặt.*

+ Anh **Huỳnh Khánh Th,** sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, *có mặt.*

+ **Dương Thị Quỳnh Nh,** sinh ngày 13/8/2006; Nơi thường trú: Thôn GT, xã H T, huyện H T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, *vắng mặt.*

***Người đại diện hợp pháp của Dương Thị Quỳnh Nh Bà Nguyễn Thị B,** sinh năm: 1973 (mẹ của Dương Thị Quỳnh Nh); địa chỉ: Thôn GT, xã H T, huyện H T, tỉnh Thừa Thiên Huế, *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 02/12/2022, Lê Nhật H và Phạm Xuân H sau khi hát ở phòng Vip 2 quán karaoke Cu Mập thành phố Đông Hà thì ra quầy thanh toán tiền. Tại đây, H nói với Huỳnh Khánh Th (là con trai bà Trần Thị Nh - chủ quán karaoke Cu Mập) chuẩn bị cho phòng Vip 1 và 02 nhân viên phục vụ để tiếp tục hát

karaoke, sau đó H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 74C1-509.23 chở H ra về. Khoảng 01 giờ ngày 03/12/2022, Th liên lạc với Nguyễn Thị Khánh Ng và Dương Thị Quỳnh Nh đến quán để phục vụ khách hát thì Ngọc và Nh đồng ý. Một lúc sau, Ngọc và Nh đến quán karaoke Cu Mập. Do phòng Vip 1 chưa dọn xong nên Th bảo Như, Ngọc vào phòng Vip 2 để đợi khách.

Sau khi được H chở về nhà, H sử dụng điện thoại liên lạc với nam thanh niên tên Quý (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 03 viên ma túy Kẹo và 01 chাম ma túy Ketamine thì người đàn ông này đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng. Khoảng 20 phút sau có một số điện thoại lạ liên lạc cho Huấn bảo đến đường Nguyễn Huệ giao nhau với đường Hàm Nghi thuộc Phường 1, thành phố Đông Hà để nhận ma túy. H đến điểm hẹn gặp một người lái xe taxi (không nhớ biển số và nhãn hiệu) đưa cho Huấn 01 túi ny lông bên ngoài được quấn bởi băng keo màu xanh bên trong có chứa ma túy Kẹo và Ketamine rồi nhận tiền, sau đó rời đi. Sau khi mua được ma túy, Huấn cất giấu ở dưới chân rồi sử dụng điện thoại rủ H đi hát karaoke.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/12/2022, H điều khiển xe mô tô đến đón Huấn rồi cả hai cùng nhau đến quán karaoke Cu Mập thì được Thành chỉ vào phòng Vip 2 tầng 2 nơi Ng và Nh đang đợi. Tại đây, H lấy ma túy ở dưới chân đặt trên bàn sau đó lấy 01 viên ma túy kẹo chia đôi đưa cho H một phần để sử dụng, phần còn lại H sử dụng hết. H đưa cho Ng 01 viên ma túy kẹo để Ng và Nh sử dụng; viên ma túy Kẹo còn lại H đưa cho Nh cất giấu để mời Th sử dụng sau, Nh đồng ý và cất giấu viên ma túy vào túi áo khoác bên trái. Ng bẻ viên ma túy làm 02 phần, một phần đưa cho Nh còn 01 phần Ng cất giấu tại túi quần để sử dụng sau (việc Ng cất giấu 1/2 viên ma túy không ai biết). H bảo Ngọc đi xuống tầng mượn đĩa sứ, Ng đi xuống gặp Th thì Th nói Ngọc lên trước sau đó Th mang đĩa sứ cùng với trái cây, nước uống lên phòng Vip 2 rồi đi ra. Nh nhận 1/2 viên ma túy từ Ng nhưng không sử dụng mà đi vào nhà vệ sinh vứt vào bồn cầu sau đó lấy đĩa sứ mang vào nhà vệ sinh hơ nóng rồi đổ ma túy Ketamine lên. Trong lúc Nh đang chuẩn bị ma túy thì H tiếp tục bảo Ng xuống gặp Th mượn 01 thẻ nhựa và đưa cho Ng 01 tờ tiền 10.000 đồng quán làm ông hút cho mọi người cùng sử dụng. Sau khi Nh “xào” ma túy Ketamine xong, H là người sử dụng đầu tiên, tiếp đến là H, Nh, còn Ng đang mệt nên chưa sử dụng.

Sau khi Phòng Vip I đã được dọn xong thì Th thông báo cho H biết, H cùng với H, Ng, Nh chuyển đến phòng Vip 1 để tiếp tục sử dụng ma túy. Nh chủ động cầm đĩa ma túy chứa Ketamine đã “xào” trước đó đưa xuống phòng Vip 1, kẻ từng đường ma túy rồi H, H, Nh và Ng cùng sử dụng. Một lúc sau H ra rủ Th vào phòng chơi. Th rủ thêm Nguyễn Thị Lệ Ng cùng vào. H bảo Nh lấy viên ma túy Kẹo còn lại đưa cho Th và Ng. Ng lấy viên ma túy chia đôi đưa cho Th một nửa, một nửa viên Ng sử dụng hết. H bảo Ngọc kẻ đường ma túy Ketamine để H sử dụng sau đó đưa cho Th và Nga chia nhau sử dụng. Đến khoảng 05 giờ ngày 03/12/2022, trong lúc H, H, Ng, Ng, Nh, Th đang sử dụng ma túy Ketamine thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy còn lại và toàn bộ tang vật.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 03/12/2022, Lê Nhật H, Phạm Xuân H, Dương Thị Quỳnh Nh, Nguyễn Thị Khánh Ng, Nguyễn Thị Lệ Ng, Huỳnh Khánh Th dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1309/KLGD ngày 09/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận:

+ Chất rắn màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 0,2294 gam, là ma túy loại MDMA (thu giữ của Nguyễn Thị Khánh Ng).

+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,1181 gam, là ma túy Ketamine;

+ Trên bề mặt đĩa sứ màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quần tròn, cố định bằng 03 mảnh đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ sim màu xanh có chất ma túy loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS- ĐH ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Lê Nhật H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Thị Khánh Ngọc về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Nhật H từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị Khánh Ng từ 09 (chín) đến 10 (mười) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS1A 067400, PS3A 106489 và bao gói chứa các công cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A 1905447.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, số IMEI 353047091566244, có gắn sim 0915327474.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.000 (mười nghìn) đồng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A 1905447 bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Khánh Ngọc 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, số IMEI 357273092276270, có gắn sim 0898167147.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Khánh Ng đề nghị: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Khánh Ng 09 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Lê Nhật H: Trong những ngày bị tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về.

Bị cáo Nguyễn Thị Khánh Ng: Bị cáo rất hối hận và thương ba mẹ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/12/2022, Lê Nhật H có hành vi mua ma túy MDMA và Ketamine để tổ chức cho Phạm Xuân H, Nguyễn Thị Khánh Ng, Dương Thị Quỳnh Nh, Huỳnh Khánh Th, Nguyễn Lệ Ng sử dụng tại quán karaoke Cu Mập, trong đó Nguyễn Thị Khánh Ng, Dương Thị Quỳnh Nh dưới 18 tuổi. Nguyễn Thị Khánh Ng có hành vi cất giấu 0,2294 gam ma túy loại MDMA để nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của Lê Nhật H đã cấu thành tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo tình tiết định khung quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Hành vi của Nguyễn Thị Khánh Ng đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, do đó cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Nhật H đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án

tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ng không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo H và Ng thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Ngọc khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng chính sách pháp luật đối với người dưới 18 tuổi được quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Huân là người có nhân thân xấu, trong vụ án này bị cáo tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy, trong đó có 02 người dưới 18 tuổi, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì vậy cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Đối với bị cáo Ng có nhân thân tốt, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế nên xử phạt ở mức $\frac{3}{4}$ của khởi điểm khung hình phạt bị truy tố là phù hợp và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe và giáo dục. Ban hành quyết định tạm giam các bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS1A 067400, PS3A 106489 và bao gói chứa các công cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A 1905447 bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật chứng cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, số IMEI 353047091566244, có gắn sim 0915327474 của Lê Nhật H là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Số tiền 10.000 (*mười nghìn*) đồng của bị cáo H dùng làm công cụ sử dụng ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, số IMEI 357273092276270, có gắn sim 0898167147 của Nguyễn Thị Khánh Ng không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Ng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với Dương Thị Quỳnh Nh, có vai trò đồng phạm trong việc giúp sức cho Huân tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nh đồng thuận giúp H cất giữ 01 viên ma túy MDMA tại phòng Vip 2 sau đó đưa xuống phòng Vip 1 để cho Th và Ng sử dụng. Như vậy, hành vi của Nh có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Dương Thị Quỳnh Nh sinh ngày 13/8/2007, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Nh chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 04 tháng). Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự

về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại một trong các điều 123, 134, 141, 142, 143, 144, 150, 151, 168, 169, 170, 171, 173, 178, 248, 249, 250, 251, 252, 265, 266, 286, 287, 289, 290, 299, 303 và 304 của Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nh.

Huỳnh Khánh Th, Phạm Xuân H, Nguyễn Thị Lệ Ng là những người được thụ hưởng ma túy do Lê Nhật H cung cấp. Th, H và Ng không biết đến nguồn gốc ma túy, không giúp sức trong việc tổ chức sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý. Ngày 14/3/2023, Cơ quan Công an thành phố Đông Hà đã ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Quá trình điều tra làm rõ chủ quán karaoke Cu Mập là bà Trần Thị Nhu. Bà Nh không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke Cu Mập nên không xem xét xử lý.

Đối với nam thanh niên tên Quý bán ma túy cho Huấn, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Nhật H** phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Nguyễn Thị Khánh Ng** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Lê Nhật H 08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Thị Khánh Ng 09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2022.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS1A 067400, PS3A 106489 và bao gói chứa các công cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A 1905447 bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, số IMEI 353047091566244, có gắn sim 0915327474.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.000 (mười nghìn) đồng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A 1905447 bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Khánh Ng 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, số IMEI 357273092276270, có gắn sim 0898167147 nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc các bị cáo Lê Nhật H và Nguyễn Thị Khánh Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến

